

Số: 19/2022/NQ-ĐHĐCĐ-EVG

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EVERLAND**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 26/04/2022;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland ngày 26/04/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

- 1.1. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- 1.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.
- 1.3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về Hoạt động năm 2021 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Ban Kiểm soát.
- 1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
1.	Tổng tài sản	1.510.108.510.258
2.	Nợ phải trả	348.284.324.425
3.	Vốn chủ sở hữu	1.161.824.185.833
	Trong đó:	
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.050.000.000.000

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
	- Thặng dư vốn cổ phần	(451.200.000)
	- Quỹ đầu tư phát triển	35.038.523.150
	- Quỹ dự phòng tài chính	0
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế	77.236.862.683
4.	Tổng doanh thu (= DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu tài chính + Thu nhập khác + Lợi nhuận khác)	706.396.763.604
5.	Tổng chi phí (= Giá vốn hàng bán + Chi phí tài chính + Chi phí bán hàng + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	678.119.371.732
6.	Lợi nhuận trước thuế	28.277.391.872
7.	Lợi nhuận sau thuế	22.585.770.237

- 1.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (VND)
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	22.585.770.237
2.	Trích Quỹ đầu tư phát triển 10%	2.258.577.024
3.	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%	1.129.288.512
4.	Trích thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	492.000.000
5.	Lợi nhuận còn lại để tái đầu tư	18.705.904.701

- 1.6. Thông qua Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland theo Tờ trình của HĐQT với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

STT	DANH MỤC CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	GIÁ TRỊ
1	Tổng doanh thu thuần BH&CCDV	Đồng	1.200.000.000.000
1.1	Doanh thu bán sản phẩm bất động sản	Đồng	160.000.000.000
1.2	Thi công công trình	Đồng	170.000.000.000
1.3	Thương mại	Đồng	780.000.000.000
1.4	Dịch vụ	Đồng	90.000.000.000
1.5	Tài chính	Đồng	1.107.700.000.000

STT	DANH MỤC CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	GIÁ TRỊ
2	Giá vốn hàng bán	Đồng	92.300.000.000
3	Lợi nhuận gộp về BH&CCDV	Đồng	30.000.000.000
4	Chi phí tài chính	Đồng	1.000.000.000
5	Chi phí bán hàng và QLDN	Đồng	31.000.000.000
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	90.300.000.000
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	90.300.000.000
8	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	12.060.000.000
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	78.240.000.000
10	Cổ tức dự kiến/vốn	%	3,5%
11	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	15.500.000

1.7. Thông qua việc Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán được lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland theo Tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)
- Công ty TNHH Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán BOD;
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

1.8. Thông qua Mức thù lao của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát năm 2022 theo Tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng.

Tổng số tiền thù lao (05 thành viên HĐQT và 03 Thành viên Ban kiểm soát) = 41.000.000 đồng/tháng.

Tổng cộng thù lao cả năm 2022 = 492.000.000 đồng.

- 1.9. Thông qua việc Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland ký kết và thực hiện Hợp đồng với Công ty Cổ phần Everland Vân Đồn theo nội dung Tờ trình của HĐQT.
- 1.10. Thông qua Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland theo Tờ trình của HĐQT với các nội dung chính như sau:
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland thực hiện phát hành thêm 90.000.000 cổ phiếu với tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá) là 900.000.000.000 VND để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 2.152.498.360.000 VND lên 3.052.498.360.000 VND. Hình thức thực hiện: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua.
 - Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty sử dụng vào các việc sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (TỶ ĐỒNG)	THỜI GIAN SỬ DỤNG DỰ KIẾN
1.	Cho Công ty cổ phần Everland Vân Đồn vay để bổ sung nguồn vốn thực hiện Dự án Tổ hợp Du lịch, nghỉ dưỡng và giải trí Crystal Holidays Harbour Vân Đồn.	550	Trong năm 2022 theo kế hoạch kinh doanh của Công ty.
2.	Bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland.	185	Trong năm 2022 theo kế hoạch kinh doanh của Công ty.
3.	Trả nợ cho các nhà cung cấp	165	Trong năm 2022 theo kế hoạch kinh doanh của Công ty.
	TỔNG CỘNG	900	

- Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ, sửa đổi nội dung về vốn điều lệ và tổng số cổ phần trong Điều lệ Công ty, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới và tổng số cổ phần mới theo kết quả đợt chào bán.
- 1.11. Thông qua Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung Tờ trình của HĐQT (*nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).
- 1.12. Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty theo nội dung Tờ trình của HĐQT.
- 1.13. Thông qua việc Bầu thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo nội dung Tờ trình của HĐQT.

- 1.14. Thông qua việc Bầu bổ sung Kiểm soát viên Nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo nội dung Tờ trình của HĐQT.
- 1.15. Thông qua Danh sách ứng cử viên bầu Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên theo nội dung Tờ trình của HĐQT.
- 1.16. Thông qua Kết quả bầu Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2022 – 2027 gồm các Ông/Bà có tên sau:
 1. Ông Lê Đình Vinh – Thành viên HĐQT.
 2. Ông Nguyễn Thúc Cẩn – Thành viên HĐQT.
 3. Ông Lê Đình Tuấn – Thành viên HĐQT.
 4. Bà Dương Thị Vân Anh – Thành viên HĐQT.
 5. Ông Ngô Việt Hưng – Thành viên độc lập HĐQT.
- 1.17. Thông qua Kết quả bầu bổ sung Kiểm soát viên Nhiệm kỳ 2022 – 2027 gồm các Ông/Bà có tên sau:
 1. Ông Nguyễn Hà Nguyên - Kiểm soát viên.
 2. Bà Vũ Minh Huệ - Kiểm soát viên.

Điều 2. Thông qua việc ủy quyền của ĐHĐCĐ như sau:

- 2.1. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland. HĐQT cũng có thể lựa chọn đơn vị kiểm toán khác ngoài danh sách trên để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo yêu cầu thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất.
- 2.2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland thực hiện các công việc liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ như sau:
 - Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành và chào bán cổ phiếu được thành công.
 - Tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để thực hiện phân phối cổ phiếu theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.
 - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành và chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
 - Quyết định giá chào bán, điều chỉnh giá chào bán (nếu có) và lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty.

- Quyết định các nội dung chi tiết của mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán, phù hợp với phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Trong trường hợp cần thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thì HĐQT sẽ chủ động quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin, báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất theo đúng quy định pháp luật.
 - Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để thực hiện và hoàn thành đợt phát hành và chào bán cổ phần theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.
 - Ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua, thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt chào bán theo kết quả thực tế của đợt chào bán.
 - Chủ động thực hiện đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.
 - Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc chào bán cổ phần riêng lẻ theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Chủ động lựa chọn và thuê các đơn vị tư vấn, đơn vị bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết) để hỗ trợ thực hiện đợt phát hành và chào bán cổ phiếu cũng như thực hiện đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu theo đúng quy định.
 - Ngoài những nội dung trên đây, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các công việc và thủ tục khác liên quan đến việc triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện đợt phát hành tăng vốn tại ĐHĐCĐ gần nhất.
- 2.3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định các điều khoản, điều kiện và nội dung cụ thể của Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland và Công ty Cổ phần Everland Vân Đồn, bao gồm cả các nội dung thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Hợp đồng vay vốn (nếu có), phù hợp với các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua và quy định pháp luật hiện hành. Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức đàm phán, ký kết và thực hiện Hợp đồng vay vốn với Công ty Cổ phần Everland Vân Đồn, bao gồm cả các Văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Hợp đồng vay vốn (nếu có).

- 2.4. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung sửa đổi, bổ sung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- 2.5. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 và báo cáo kết quả thực hiện tại ĐHĐCĐ gần nhất.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

- 3.1. Nghị quyết này đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tại Đại hội tán thành.
- 3.2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được ký ban hành.

Nơi nhận:

- UBCKNN; SGDCK TPHCM (b/c);
- TTLKCK (b/c);
- Các cổ đông (b/c);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Đăng tải trên website Công ty;
- Lưu TK HĐQT, HCNS.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Đình Vinh



PHỤ LỤC – NỘI DUNG THAY ĐỔI NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

(Đính kèm Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 19/2022/NQ-ĐHĐCĐ-EVG ngày 26/04/2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland)

I. CÁC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH ĐƯỢC RÚT BỎ

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký
1	1610	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ
2	1622	Sản xuất đồ gỗ xây dựng
3	1811	In ấn (Trừ các loại hình Nhà nước cấm)
4	1812	Dịch vụ liên quan đến in (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
5	2391	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm gốm sứ chịu lửa như: + Đồ gốm sứ cách nhiệt từ nguyên liệu hoá thạch silic. + Gạch, ngói chịu lửa. + Sản xuất bình, nồi, vôi, ống.
6	2392	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Chi tiết: - Sản xuất gạch ngói không chịu lửa, gạch hình khối khảm; - Sản xuất đá phiến và đá lát thêm không chịu lửa;

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký
		- Sản xuất vật liệu xây dựng bằng gốm sứ không chịu lửa như: Sản xuất gạch gốm sứ, ngói lợp, ống khói bằng gốm... - Sản xuất gạch lát sàn từ đất sét nung; - Sản xuất các đồ vật vệ sinh cố định làm bằng gốm.
7	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao.
8	2399	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ giấy cát).
9	2410	Sản xuất sắt, thép, gang.
10	2431	Đúc sắt, thép
11	2630	Sản xuất thiết bị truyền thông.
12	3100	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế
13	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
14	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
15	3700	Thoát nước và xử lý nước thải
16	4211	Xây dựng công trình đường sắt
17	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc
18	4229	Xây dựng công trình công ích khác
19	4321	Lắp đặt hệ thống điện
20	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký
21	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ y tế.
22	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
23	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ các loại Nhà nước cấm)
24	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
25	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.
26	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng
27	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Thiết kế công trình kiến trúc; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (chỉ hoạt động trong phạm vi chứng chỉ hành nghề đã đăng ký).
28	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký
		Quản lý, vận hành khai thác công trình thủy điện.
29	7212	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ
30	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch.
31	7810	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài).
32	7820	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài).
33	7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài).
34	9000	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở và việc cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu về thưởng thức văn hoá và giải trí cho khách hàng. Nó bao gồm việc sản xuất, quảng cáo, tham dự, việc trình diễn trực tiếp, các sự kiện hoặc các các cuộc triển lãm dành cho công chúng; việc cung cấp các kỹ năng nghệ thuật, kỹ năng sáng tác hoặc kỹ thuật cho việc sản xuất các sản phẩm nghệ thuật và các buổi trình diễn trực tiếp. Nhóm này cũng gồm: - Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu khác: + Hoạt động của các nhóm, gánh xiếc, hoặc các công ty, ban nhạc, dàn nhạc, + Hoạt động của các nghệ sỹ đơn lẻ như các tác giả, diễn viên, đạo diễn, nhà sản xuất, nhạc sỹ, nhà diễn thuyết, hùng biện hoặc dẫn chương trình, người thiết kế sân khấu và các chủ thầu, v.v..., + Hoạt động của

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký
		các nhà hát và các phòng hoà nhạc và các cơ sở nghệ thuật khác, + Hoạt động của các nhà điêu khắc, hoạ sỹ, người vẽ tranh biếm hoạ, thợ chạm khắc, thợ khắc axit; + Hoạt động của các nhà văn, cho mọi đối tượng bao gồm cả viết hư cấu và viết về kỹ thuật; + Phục chế các tác phẩm nghệ thuật như vẽ lại; - Hoạt động của các nhà sản xuất hoặc các nhà thầu về các sự kiện trình diễn nghệ thuật trực tiếp, có hoặc không có cơ sở.
35	9321	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
36	9522	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình
37	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác
38	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
39	1621	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác
40	1623	Sản xuất bao bì bằng gỗ
41	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện
42	7211	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên
43	4221	Xây dựng công trình điện
44	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
45	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
46	5629	Dịch vụ ăn uống khác

II. CÁC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH ĐƯỢC SỬA ĐỔI CHI TIẾT

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký	Nội dung ngành, nghề sau khi sửa đổi
1	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán); - Tư vấn đấu thầu.
2	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, gồm:</i> - Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; - Đối với đất được Nhà nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua; - Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; - Đối với đất được Nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua. (Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký	Nội dung ngành, nghề sau khi sửa đổi
			(Căn cứ Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014)
3	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa và trừ các ngành, nghề mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)
4	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt).	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng taxi; - Vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy và xe có động cơ khác.
5	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động điều hành bến xe; - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ; - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ như: Hoạt động lai dắt, cứu hộ đường bộ.
6	6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết:

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký	Nội dung ngành, nghề sau khi sửa đổi
		Chi tiết: Tư vấn và quảng cáo bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.	- Tư vấn bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản. (Trừ dịch vụ đấu giá tài sản) (Căn cứ Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014)
7	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.
8	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ đấu giá hàng hóa và trừ các ngành, nghề mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)
9	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ đấu giá hàng hóa và trừ các ngành, nghề mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất

STT	Mã ngành, nghề	Nội dung ngành, nghề đã đăng ký	Nội dung ngành, nghề sau khi sửa đổi
			khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)
10	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.</i>	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Trừ đấu giá hàng hóa và trừ các ngành, nghề mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).</i>
11	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>Chi tiết:</i> - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá; - Đại lý làm thủ tục hải quan.
12	4633	Bán buôn đồ uống.	Bán buôn đồ uống <i>Chi tiết: Kinh doanh rượu.</i> (Căn cứ Nghị định về Kinh doanh rượu số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017)
13	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại <i>Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.</i>

III. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY SAU KHI THAY ĐỔI

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán); - Tư vấn đấu thầu.	6619	
2.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) <i>Chi tiết:</i> - Vận tải hành khách bằng taxi; - Vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy và xe có động cơ khác.	4931	
3.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
4.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010	
5.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310	
6.	Phá dỡ	4311	
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	
8.	Xây dựng nhà để ở	4101	
9.	Xây dựng nhà không để ở	4102	
10.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ	4759	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
	đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh <i>(Trừ đấu giá hàng hóa và trừ các ngành, nghề mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)</i>		
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa <i>(Trừ đấu giá hàng hóa và trừ các ngành, nghề mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)</i>	4610	
13.	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322	
15.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch <i>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.</i>	7990	
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ <i>Chi tiết:</i> - Hoạt động điều hành bến xe; - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ; - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ như: Hoạt động lái dắt, cứu hộ đường bộ.	5225	
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
	<i>(Trừ đấu giá hàng hóa và trừ các ngành, nghề mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)</i>		
18.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động <i>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)</i>	5610	
19.	Dịch vụ phục vụ đồ uống <i>(không bao gồm kinh doanh quán bar)</i>	5630	
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>Chi tiết:</i> - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa; - Đại lý làm thủ tục hải quan.	5229	
21.	Bán buôn đồ uống <i>Chi tiết: Kinh doanh rượu.</i> <i>(Căn cứ Nghị định về Kinh doanh rượu số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017)</i>	4633	
22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, gồm:</i> - Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; - Đối với đất được Nhà nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê;	6810	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
	đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua; - Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; - Đối với đất được Nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua. (Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng) (Căn cứ Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014)		
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230	
24.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản. (Trừ dịch vụ đấu giá tài sản) (Căn cứ Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014)	6820	X

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
25.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312	
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Trừ đầu giá hàng hóa và trừ các ngành, nghề mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	8299	
27.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020	